

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ PHONG
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 13 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Diên Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cù Đức Hùng và ông Mong Thái Dương;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lang Thanh Như, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:** ông Lương Hoài Nam, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 và 13 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 58/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo: **Vi Văn Đ**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1961, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Bản Th, xã M, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Lớp 3/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn Nh (đã chết); Con bà: Vi Thị Nh; Vợ: Lô Thị S; Con: Có 02 người, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 5 năm 2023 đến nay, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Tr - Chức danh: Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An, có mặt.

- **Người chứng kiến:** Anh Hà Ngọc Á, sinh năm 1991;
Trú tại: Khối Đ, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/5/2023, Vi Văn Đ đi lên khu vực rừng đồi thuộc bản Thanh Phong 2, để chặt nứa đem về làm lán trại. Lên đến nơi, Vi Văn Đ đang chặt nứa thì gặp một người đàn ông không quen biết và xin với người này được 04 viên hồng phiến và một ít Heroine được gói bằng mảnh bao ni lông màu trắng với mục đích để sử dụng. Xin được ma túy, Đại đem về lán trại của mình thuộc bản Thanh

Phong 2, rồi lấy 04 viên hồng phiến ra gói vào với nhau, còn Heroine gói riêng 01 gói cất giấu vào trong túi quần của mình. Đến trưa ngày 08/5/2023, tại lán trại của mình trong lúc Vi Văn Đ chuẩn bị lấy số ma túy đang cất giấu ra sử dụng thì bị Tổ công tác Công xã Đồng Văn, huyện Quế Phong, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Đại 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa 04 viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy Methamphetamine) và 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là ma túy Heroine).

Tại bản Kết luận giám định số 505/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 12/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn Đ gửi tới giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Vi Văn Đ có khối lượng là 0,3g (Không phải ba) gam;

- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn Đ gửi tới giám định là ma túy; loại methamphetamine. Số viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn Đ có tổng khối lượng là 0,4g (Không phải bốn) gam”.

Vật chứng thu giữ là 0,3 gam Heroine và 0,4 Methamphetamine, Cơ quan điều tra đã lấy hết 0,3 gam Heroine và 0,4 gam Methamphetamine gửi trưng cầu giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Còn lại các mảnh bao ni lông gói ma túy và vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn Đ đã được niêm phong lại và bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS-QP ngày 05/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Vi Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Và không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy các mảnh bao ni lông gói ma túy và vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn Đ.

Đối với người đàn ông có hành vi đưa ma túy cho Đại (theo lời khai của Đại), do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và thừa nhận hành vi của mình như lời luận tội của đại

diện Viện Kiểm sát. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa và người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa Vi Văn Đ thừa nhận Vào hồi 11 giờ 45 phút, ngày 08/5/2023, tại khu vực bản Thanh Phong 2, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, bị Tổ công tác Công an xã Đồng Văn, huyện Quế Phong, phát hiện bắt quả tang bị cáo đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng. Vật chứng thu giữ là 0,3 gam ma túy Heroine và 0,4 gam ma túy Methamphetamine. Tổng khối lượng của cả hai chất ma túy là 0,7 gam. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai có tại hồ sơ, biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định. Sự phù hợp thống nhất của các chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận Vi Văn Đ đã tàng trữ trái phép 0,7 (Không phải bảy) gam ma túy nên phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 62/CT-VKS-QP ngày 05/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy, cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về vật chứng: Các mảnh bao ni lông gói ma túy và vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn Đ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong và Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo là chưa phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về hình phạt:* Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Vi Văn Đ 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 08 tháng 5 năm 2023. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. *Về vật chứng:* Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín bên trong đựng mảnh bao ni lông gói ma túy và vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Văn Đ. (Đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Quế Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong ngày 12/6/2023).

3. *Về án phí:* Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn Đ.

4. *Về quyền kháng cáo:* Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Hồ Diên Tuấn